

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP MẪU GIÁO A3

Chủ đề: Nước và một số hiện tượng tự nhiên

(Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày 23/03 /2026 đến ngày 10/04 /2026)

I. MỤC TIÊU

1. Giáo dục phát triển thể chất

1.1. Phát triển vận động

- **MT 1:** Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn. *Biết ích lợi của tập thể dục đối với sức khoẻ*
+ Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: hít thở, tay, chân, bụng, lườn, lưng, bật.

+ Các bài thể dục nhịp điệu kết hợp với nhạc bài hát.

+ *Ích lợi của việc tập thể dục đối với sức khoẻ con người.*

- **MT 8:** Trẻ thực hiện được các vận động bật nhanh và giữ được thăng bằng cơ thể. Bật xa 25-30 cm

+ Bật tại chỗ.

+ Bật liên tục về phía trước.

+ Bật xa 25-30 cm.

- **MT 9:** Trẻ thực hiện được vận động ném xa, ném trúng đích thẳng đứng, nằm ngang.

+ Ném xa bằng 1 tay.

+ Ném xa bằng 2 tay.

+ Ném trúng đích nằm ngang (xa 1,5 m)

+ Ném trúng đích thẳng đứng. (xa 1,5 m x cao 1 m)

- **MT 12:** Trẻ biết phối hợp các giác quan và các bộ phận cơ thể để thực hiện một số kỹ năng vận động cơ bản.

+ Phối hợp tay, mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ để thực hiện một số kỹ năng vận động cơ bản ném xa; tung, đập, chuyền, bắt bóng...

- **MT 13:** Trẻ thực hiện được các vận động quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay phối hợp với tay mắt trong các hoạt động (nhào đất, nặn, vẽ...)

+ Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay.

+ Đan tết.

+ Xé, dán giấy.

+ Vẽ hình tròn theo mẫu.

+ Xếp chồng các khối khác nhau.

+ Cài, cởi, buộc dây, bóp đất...

+ Tô vẽ nguệch ngoạc.

2. Giáo dục phát triển nhận thức

2.1. Khám phá khoa học

- **MT 26:** Trẻ biết tìm tòi khám phá về các sự vật hiện tượng tự nhiên, đặt câu hỏi về hiện tượng sự vật như: Tại sao có mưa?...Biết ứng phó với biến đổi khí hậu.

+ Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ.

+ Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.

+ *Nhận biết cách ứng phó với biến đổi khí hậu (mặc quần áo, trang phục theo thời tiết).*

- **MT 27:** Trẻ biết được ích lợi của nước đối với đời sống con người. *Biết bảo vệ nguồn nước.*

+ Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày.

+ Ích lợi của nước đối với đời sống con người và cây cối, con vật.

* **Bổn phận của trẻ**

+ *Nhận biết trách nhiệm của bản thân trong việc giữ gìn, bảo vệ nguồn nước.*

- **MT 28:** Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.

+ Hiện tượng nắng, mưa, nóng lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ.

+ Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.

2.2. Làm quen với một số khái niệm về toán

- **MT 30:** Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.

+ Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.

+ 1 và nhiều.

- **MT 34:** Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.

+ Nhận biết, gọi tên các hình.

+ Nhận dạng các hình đó trong thực tế.

+ Sử dụng các hình học để ghép tạo thành hình mới theo ý thích.

3.3. Khám phá xã hội

- **MT 37:** Trẻ biết các quy định khi tham gia giao thông và những hậu quả không tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông.

+ Nắm tay người lớn khi qua đường.

+ Ngồi trên xe đạp, xe máy an toàn.

+ Những hậu quả khi không tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông.

- **MT 38:** Trẻ kể tên một vài danh lam thắng cảnh, các ngày lễ hội của đất nước, địa phương...

* Quyền được vui chơi giải trí

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm:

- Trò chuyện về ngày Giỗ Tô Hùng Vương

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ

- **MT 40:** Trẻ lắng nghe, hiểu, thực hiện được yêu cầu đơn giản; trả lời được câu hỏi của người đối thoại.

+ Nghe hiểu nội dung các câu đơn giản.

+ Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản.

+ Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.

- **MT 43:** Trẻ đọc thuộc được các bài thơ, ca dao, đồng dao...

+ Nghe, đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố phù hợp với độ tuổi.

- **MT44:** Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. Bắt chước giọng nói của các nhân vật trong truyện.

+ Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.

+ Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ.

+ Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên.

- **MT 45:** Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.

+ Tiếp xúc với chữ viết, sách truyện.

+ Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.

- **MT 46:** Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên các nhân vật trong tranh.

+ Chú ý quan sát, nhận ra và gọi được tên các nhân vật trong tranh.

- **MT 47:** Trẻ Thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc.

+ Biết cách cầm bút bằng ba ngón tay viết, vẽ được các hình đơn giản.

4. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

- **MT 55:** Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.

+ Bảo vệ, chăm sóc các con vật nuôi và cây cối.

- **MT 56:** Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định và biết tiết kiệm điện, nước.

+ Bỏ rác đúng nơi quy định:

+ Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường.

+ Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt hằng ngày.

5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

- **MT 59:** Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện.

+ Chú ý nghe, tỏ ra thích thú được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.

+ Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện.

- **MT 60:** Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.

- + Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.
- **MT 61:** Trẻ biết vận động theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).
- + Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát.
- + Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp
- **MT 62:** Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.
- * Quyền được tự do phát triển
- + Trẻ chú ý, thích thú (*tự do* hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát có trong chủ đề theo ý thích của trẻ.
- **MT 63:** Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, *in dấu vận tay* tạo thành bức tranh đơn giản.
- + Sử dụng các kỹ năng, dụng cụ, vật liệu phong phú để thể hiện sản phẩm.
- **MT 66:** Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích và đặt tên cho sản phẩm tạo hình.
- * Quyền được tự do sáng tạo nghệ thuật.
- + Dùng các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm khác nhau theo ý tưởng của trẻ.
- + Tự đặt tên cho sản phẩm phù hợp.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

* Tuần 1

- Trẻ biết tên 1 số nguồn nước: Sông, mưa, giếng, ao, suối...
- Trẻ nhận biết 1 số đặc điểm, tính chất, trạng thái của nước: Nước sạch không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng cố định.
- Trẻ biết tác dụng và sự cần thiết của nước đối với đời sống con người, cây cối, động vật...
- Trẻ biết 1 số ích lợi, tác dụng của nước đối với cuộc sống, con người, cây cối, loài vật: Để uống tắm mát, rửa sạch, ăn uống... và sự cần thiết của nước: Nước không thể thiếu, nếu không được cung cấp nước mọi vật sẽ bị chết dần.
- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung bài hát: “Nắng sớm”.
- Trẻ biết nội dung bức tranh, Biết sử dụng các nét cong tròn, nét xiên, để vẽ mặt trời.
- Trẻ biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động “Bật liên tục về phía trước”
- Trẻ nhớ tên câu chuyện, các nhân vật trong câu chuyện, hiểu nội dung câu chuyện “Chú bé giọt nước”
- Trẻ biết tác dụng và sự cần thiết của nước đối với đời sống con người, cây cối, động vật...
- Trẻ biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông

* Tuần 2

- Trẻ biết kể tên 1 số hiện tượng thời tiết: Gió, mây, mưa, sấm chớp, bão, cầu vồng...và mùa trong năm: Xuân, hạ, thu, đông

- Trẻ nhận biết mối quan hệ của một số hiện tượng thời tiết: Mây mưa nắng và ảnh hưởng của thời tiết đối với sinh hoạt của con người, cây cối và động vật.
- Trẻ biết trang phục đồ dùng ăn uống, hoạt động của con người phù hợp với thời tiết các mùa.
- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung bài hát: Cháu vẽ ông mặt trời (Tân Huyền)
- Trẻ biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động “Bật xa 25 – 30cm”
- Trẻ biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông

* **Tuần 3**

- Trẻ nhận biết đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm
- Trẻ nhận biết được dấu hiệu nổi bật, sự khác nhau của mùa
- Trẻ biết trang phục đồ dùng ăn uống, hoạt động của con người phù hợp với thời tiết các mùa.
- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung bài thơ: Mưa làm nũng (Nguyễn Trọng Hoàn)
- Trẻ biết tên vận động và biết cách thực hiện vận động “Ném xa bằng 1 tay”
- Trẻ biết một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông

b. Kỹ năng

* **Tuần 1**

- Trẻ biết tên các nhân vật trong truyện “Chú bé giọt nước” biểu diễn các bài hát trong chủ đề, kỹ năng hát bài : “Nắng sớm”.
- Rèn kỹ năng vận động cho trẻ thông qua học; chơi ngoài trời; chơi, hoạt động ở các góc.
- Trẻ có một số kỹ năng vận động “Bật liên tục về phía trước” khéo léo.
- Trẻ ngồi và cầm bút đúng tư thế tô được màu bức tranh đẹp. Rèn luyện sự khéo léo của bàn tay qua các sản phẩm tạo hình; “Vẽ mặt trời”.
- Trẻ hát đúng lời và giai điệu của bài hát, “Nắng sớm”
- Thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi tham gia giao thông.

* **Tuần 2**

- Rèn kỹ năng vận động cho trẻ thông qua học; chơi ngoài trời; chơi, hoạt động ở các góc.
- Rèn luyện ngôn ngữ cho trẻ qua bài hát “ Cháu vẽ ông mặt trời”
- Trẻ ngồi và cầm bút đúng tư thế tô được màu bức tranh đẹp. Rèn luyện sự khéo léo của bàn tay qua các sản phẩm tạo hình “ Tô màu cầu vồng”; “Vẽ mây, mưa”.
- Hình thành cho trẻ kỹ năng bật xa 25 – 30cm, kỹ năng giữ thăng bằng cơ thể. Dùng lực của hai chân bật mạnh khoảng cách xa hơn, bật bằng hai chân khi thực hiện, chạm đất bằng đầu bằng chân.
- Thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi tham gia giao thông.

* **Tuần 3**

- Trẻ đọc, hát rõ lời bài thơ, bài hát về một số hiện tượng thời tiết và mùa.

- Trẻ biết sử dụng kỹ năng vẽ, tô, nặn, để tạo ra một số sản phẩm tạo hình “Vẽ cái điều”
- Rèn kỹ năng vận động cho trẻ thông qua học; chơi ngoài trời; chơi, hoạt động ở các góc.
- Trẻ biết biểu diễn các bài hát trong chủ đề, kỹ năng hát, vận động minh họa bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”
- Trẻ có một số kỹ năng vận động “ Ném xa bằng 1 tay” khéo léo.
- Thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi tham gia giao thông.

c. Thái độ

*** Tuần 1**

- Trẻ hào hứng tích cực tham gia vào hoạt động tập thể, hoạt động rèn luyện thể lực
- Trẻ có ý thức bảo vệ nguồn nước, bảo vệ môi trường nước: Không vứt rác bừa bãi xuống ao hồ sông suối
- Trẻ biết sử dụng tiết kiệm nguồn nước: Vặn vòi nước sau khi sử dụng.
 - Bước đầu có ý thức thực hiện một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

*** Tuần 2**

- Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động tập thể hoạt động rèn luyện thể lực, hát, múa, hoạt động tạo hình.
- Trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết để bảo vệ cơ thể.
- Trẻ biết cách phòng tránh phù hợp với một số hiện tượng thời tiết: nắng đội mũ, mưa mặc áo mưa.
- Trẻ hào hứng tích cực tham gia vào hoạt động tập thể, hoạt động rèn luyện thể lực
- Trẻ có ý thức bảo vệ nguồn nước, bảo vệ môi trường nước: Không vứt rác bừa bãi
- Trẻ biết sử dụng tiết kiệm nguồn nước: Vặn vòi nước sau khi sử dụng.
 - Bước đầu có ý thức thực hiện một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

*** Tuần 3**

- Trẻ biết cách phòng tránh phù hợp với một số hiện tượng thời tiết: nắng đội mũ, mưa mặc áo mưa.
- Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động tập thể hoạt động rèn luyện thể lực, hát, múa, hoạt động tạo hình.
- Trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết để bảo vệ cơ thể.
- Trẻ biết cách phòng tránh phù hợp với một số hiện tượng thời tiết: nắng đội mũ, mưa mặc áo mưa.
- Trẻ hào hứng tích cực tham gia vào hoạt động tập thể, hoạt động rèn luyện thể lực
- Trẻ có ý thức bảo vệ nguồn nước, bảo vệ môi trường nước: Không vứt rác bừa bãi
- Trẻ biết sử dụng tiết kiệm nguồn nước: Vặn vòi nước sau khi sử dụng.
 - Bước đầu có ý thức thực hiện một số quy định đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

* *Môi trường vật chất*

* *Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp*

- Trang trí lớp đảm bảo thẩm mỹ, đẹp, đúng chủ đề “Nước và một số hiện tượng tự nhiên ”
- Có đầy đủ đồ dùng đồ chơi theo chủ đề đẹp hấp dẫn trẻ.
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục, trẻ dễ lấy và dễ cất.
- Có khu vực để bố trí chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo yêu cầu quy định.
- Các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ lựa chọn và sử dụng đồ dùng đồ chơi, tham gia hoạt động và thuận lợi cho sự quan sát của cô.
- Các khu vực hoạt động của trẻ gồm có: Góc xây dựng, Góc phân vai, Góc nghệ thuật, Góc sách báo, Góc học tập, Góc âm Nhạc, Góc truyện, Góc thiên nhiên.

** Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài trời*

- Sân chơi và các thiết bị chơi ngoài trời như: Xích đu con rồng, bập bênh, cầu trượt...
- Bể chơi với cát và nước
- Bồn hoa cây cảnh.
- Cô bị Cho trẻ quan sát : Quan sát vật nổi, vật chìm, Quan sát nước bẩn, nước sạch. Quan sát sự hòa tan của nước. Quan sát các loại cây xanh....

** Môi trường xã hội*

- Tạo môi trường đảm bảo về mặt tâm lý cho trẻ.
- Cô thường xuyên trò chuyện trao đổi với trẻ về các con vật sống trong gia đình, biết chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình, phòng tránh bị xâm hại từ các con vật, trẻ có ý thức khi ngồi trên xe ô tô, biết thắt dây an toàn, thường xuyên được giao tiếp phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Cuối tuần cho trẻ biểu diễn âm nhạc về các bài hát trong chủ đề tạo không khí vui vẻ cho trẻ
- Thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với những người xung quanh.
- Hành vi, thái độ, cử chỉ, lời nói của cô giáo với trẻ và người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Vở các hoạt động tạo hình. Tranh mẫu “Vẽ mặt trời; Vẽ, mây mưa; Tô màu cầu vồng; Vẽ cái diều” bút sáp màu đủ cho trẻ, đất nặn, kéo, keo, khăn lau đủ cho trẻ, khăn trải bàn, que chỉ, bàn ghế.
- Những bức tranh về chủ đề, tranh, lô tô, sách báo, truyện có liên quan đến chủ đề.
- Sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dung phục vụ cho chủ đề
- Một số hạt hạt, lá cây...Chậu cây cảnh, bút màu, giấy vẽ A4

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Mũ múa, phách tre, xắc xô, tranh chủ đề động vật
- Vòng, gậy thể dục, khăn trải bàn, ghế ngồi hình chữ u, que chỉ của cô.
- Máy tính cài đặt bài hát trong chủ đề; Mũ chóp kín

- Sân trường rộng phẳng, sạch sẽ và an toàn.
- 12 quả bóng.
- Mũ, cò, mũ ếch đủ cho trẻ, 3 vòng tròn to làm tổ ếch, 1 ghế ngồi
- 3 vòng tròn to làm hang ếch
- Vạch chuẩn.
- Mũ chó sói, mũ thỏ, ghế ngồi, 3 vòng tròn to làm chuồng thỏ, sân chơi sạch, trang phục của trẻ gọn gàng.
- Sách, vở tạo hình, toán, bé làm quen chữ cái, bút sáp màu, bảng, phấn, đất nặn.
- Bộ đồ chơi xây dựng.
- Đồ chơi nấu ăn....

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 23/03 – 27/03)	Tuần 2 (Từ 30/03/ – 03/04/)	Tuần 3 (Từ 06/04 - 10/04)	Lưu ý
Chủ đề	Nước	Một số hiện tượng tự nhiên	Mùa hè	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Cô giáo vui vẻ đón trẻ vào lớp, khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc tích cực, biết lễ phép chào hỏi cô giáo, ông bà, cha mẹ. Nhắc nhở trẻ thực hiện các hoạt động tự phục vụ theo đúng quy định của lớp.</p> <p>+ Cô giáo dành thời gian trò chuyện với trẻ về các trải nghiệm ở nhà và chia sẻ cảm xúc khi đến lớp. Khơi gợi ở trẻ những cách thể hiện cảm xúc tích cực, cho trẻ thấy mình luôn được quan tâm, yêu thương, giúp trẻ nhớ lại những kinh nghiệm đã đúc kết, hình dung các tình huống, đối tượng, công việc cần làm.</p> <p>- Cô giáo trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh “Nước”: Trẻ biết được lợi ích của nước đối với đời sống con người, cây cối, động vật (uống, sinh hoạt, tắm rửa, tưới cây...).</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh “Một số hiện tượng tự nhiên” Trẻ biết một số hiện tượng tự nhiên như : mưa, nắng, gió, bão. Trẻ biết lợi ích, tác hại của hiện tượng tự nhiên đối với đời sống của con người.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh “Mùa hè”. Trẻ biết một số đặc điểm của mùa hè như (thời tiết, trang phục, hoa quả, các món ăn và hoạt của con người trong mùa hè).</p> <p>- Cho trẻ xem tranh ảnh về chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên”</p> <p>- Trò chuyện về cách giữ gìn bảo quản đồ dùng đồ chơi, trò chuyện về cách giữ vệ sinh chung trong lớp.</p> <p>- Trò chuyện cùng trẻ: An toàn khi tham gia giao thông: Đi bộ, khi đi qua đường, khi ngồi trên các phương tiện giao thông, khi vui chơi....</p> <p><i>* Quyền được phát triển</i></p> <p><i>Trẻ được học tập và vui chơi, được sống trong môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, thân thiện.</i></p>			

	<p><i>* quyền được ăn uống đủ chất để phát triển. Tạo cơ hội cho trẻ giới thiệu về các món ăn ở trường; trong gia đình...</i></p> <p><i>* Bổn phận của trẻ đối với bản thân và mọi người Trách nhiệm của trẻ với bản thân. Trách nhiệm của trẻ với mọi người.</i></p> <p><i>* Quyền và bổn phận của trẻ Nhận thức được tất cả mọi người đều quan trọng, đều có quyền được đối xử một cách tôn trọng, bình đẳng và công bằng. Quyền và bổn phận của trẻ trong gia đình Các thành viên trong gia đình và vai trò, trách nhiệm của các thành viên. Tôn trọng sự hỗ trợ, giúp đỡ của mọi người trong gia đình với trẻ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện để trẻ biết một số quyền và bổn phận của trẻ: + Được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, học tập... + Có trách nhiệm yêu thương, tôn trọng mọi người. + Đoàn kết, hợp tác, chơi vui vẻ cùng bạn bè... - Chơi với đồ chơi ở các góc 				
TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Thể dục sáng: Tập các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật trên nền nhạc bài “Hạt mưa và em bé” (Tập các động tác kết hợp với lời ca) - Rèn kỹ năng lấy và cất dụng cụ thể dục, kỹ năng xếp hàng. - Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động. 				
	Thứ 2	<p style="text-align: center;">Âm Nhạc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: Nắng sớm (Hàn Ngọc Bích) - Nghe hát: Mưa rơi (Dân ca xá) - Trò chơi: Tai ai tinh + Đọc đồng dao: Trời mưa + Hát: Mây và gió 	<p style="text-align: center;">Âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: Cháu vẽ ông mặt trời (Tân Huyền) - Nghe hát: Chỉ có một trên đời (Trương Quang Lục) - Trò chơi: Bạn nào hát + Bài thơ: Mưa + Bài hát: Trời nắng, trời mưa 	<p style="text-align: center;">Âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát và vận động minh họa theo lời bài ‘ Cho tôi đi làm mưa với’ (Hoàng Hà) + Nghe hát ‘ Đếm sao’ + Trò chơi: "Bạn nào hát “ + Thơ : Nước 	
	3	Thể dục	Thể dục	Thể dục	

		<p>VĐCB: Bật liên tục về phía trước.</p> <p>- Bài tập phát triển chung: Tập các động tác: Tay, chân, bụng bật. Trên nền nhạc bài hát: Cho tôi đi làm mưa với.</p> <p>- Hát: “Cho tôi đi làm mưa với”.</p>	<p>- Vận động cơ bản: Bật xa 25-30cm</p> <p>- Bài tập phát triển chung: Tập các động tác trên nền nhạc bài: "Nắng sớm".</p> <p>- Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa</p> <p>+ Bài thơ: Mưa</p> <p>+ Hát: Mùa hè đến</p>	<p>- Vận động cơ bản: Ném xa bằng 1 tay</p> <p>- Bài tập phát triển chung: Tập các động tác tay, chân, bụng. bật.</p> <p>- Bài hát: Nắng sớm</p>	
	4	<p>KPKH</p> <p>- Tìm hiểu về sự cần thiết của nước đối với đời sống con người, cây cối, động vật.</p> <p>+ Đọc thơ “Mưa”</p> <p>+ Trò chơi: Thi xem ai nào nhanh.</p>	<p>KPKH</p> <p>- Tìm hiểu về một số hiện tượng tự nhiên.</p> <p>+ Hát: Cho tôi đi làm mưa với</p> <p>+ Trò chơi: Gió thổi, cây nghiêng</p>	<p>KPKH</p> <p>- Tìm hiểu về mùa hè</p> <p>+ Câu đố về mùa hè</p> <p>+ Trò chơi: Tìm đồ dùng phù hợp với mùa hè.</p> <p>- Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh, Ai nhanh hơn</p> <p>+ Hát: Nắng sớm.</p>	
	5	<p>Tạo hình</p> <p>- Vẽ mặt trời (Đề tài)</p> <p>- Bài hát: Nắng sớm</p>	<p>Tạo hình</p> <p>- Tô màu cầu vồng (đề tài)</p> <p>- Bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, nắng sớm</p>	<p>Tạo Hình</p> <p>- Vẽ cái điều (đề tài)</p> <p>- Bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, nắng sớm</p>	
	6	<p>Truyện</p> <p>- Kể truyện: Chú bé giọt nước</p> <p>+ Hát: Mùa hè đến.</p> <p>+ Trò chơi: Cây cao, cỏ thấp.</p> <p>+ Hát: Mây và gió</p>	<p>Tạo hình:</p> <p>- Vẽ mây, mưa (Đề tài)</p> <p>- Bài hát: Trời nắng trời mưa</p>	<p>Thơ</p> <p>- Dạy Thơ: Mưa làm nũng (Nguyễn Trọng Hoàn)</p> <p>+ Hát: Cho tôi đi làm mưa với</p> <p>+ Hát: “ Trời nắng, trời mưa</p>	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động :</p> <p>+ Trời nắng trời mưa</p> <p>+ Ô tô và chim sẻ</p>	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Trời tối trời sáng</p> <p>+ Thuyền về bến</p> <p>- Chơi tự chọn:</p>	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Lộn cầu vồng</p> <p>+ Bóng tròn to</p> <p>- Chơi tự chọn:</p>	

		- Chơi tự chọn:			
	3	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động : + Thả đĩa ba ba + Chó sói xấu tính - Chơi tự chọn:	- HĐCCĐ: Quan sát: Thời tiết - Trò chơi vận động: Thuyền vào bến - Chơi tự chọn:	- HĐCCĐ: Quan sát: Vật chìm, vật nổi - Trò chơi vận động: + Dung dăng dung dẻ - Chơi tự chọn:	
	4	- HĐCCĐ: Quan sát : nước bẩn, nước sạch - Trò chơi vận động: + Thuyền về bến - Chơi tự chọn:	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Bóng tròn to + Dung dăng dung dẻ - Chơi tự chọn:	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Gió thổi + Cây cao cỏ thấp - Chơi tự chọn:	
	5	- HĐCCĐ: Quan sát và dạo chơi trên sân trường. - Trò chơi vận động: + Bịt mắt bắt dê - Chơi tự chọn	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Trời tối, trời sáng + Thuyền về bến - Chơi tự chọn:	- HĐCCĐ: Quan sát và dạo chơi trên sân trường - Trò chơi vận động: + Trời nắng trời mưa - Chơi tự chọn	
	6	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Chó sói xấu tính + Ô tô và chim sẻ - Chơi tự chọn	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Cáo ơi ngủ à + Cò bắt ếch - Chơi tự chọn:	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Trời tối, trời sáng + Thuyền về bến - Chơi tự chọn:	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	3	HĐ trải nghiệm: <i>Nước có hòa tan không? (Quy trình EDP)</i>	HĐ trải nghiệm: <i>Chơi với nước</i>	HĐ trải nghiệm: <i>In hình bằng nước màu</i>	
	5	HĐ trải nghiệm: <i>Sự kì diệu của màu sắc</i>	HĐ trải nghiệm: <i>Quan sát nước giúp cây lớn</i>	HĐ trải nghiệm: <i>Làm tranh cầu vồng từ những nguyên vật liệu khác nhau (Quy trình EDP)</i>	
Hoạt động góc	1. Góc phân vai - Tuần 1;2: Bán hàng nước giải khát - Tuần 3: Bán hàng, nấu ăn a) Mục đích, yêu cầu				

- Trẻ về đúng góc và biết nhận vai chơi, biết trao đổi giao tiếp khi chơi cùng nhóm bạn, biết thể hiện thao tác vai người bán hàng và khách mua hàng
- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

- **Quầy hàng:** Đồ chơi bán hàng nước: Một số chai lọ nhựa đựng nước sạch, cốc, ca để rót nước, ví tiền, làn rá đựng, đồ chơi nấu ăn

c) Cách chơi

- Giáo viên dẫn dắt để trẻ có thể đề xuất các vai chơi trong trò chơi và tự phân vai chơi: Trò chơi bán hàng: Bác bán hàng bày riêng từng loại hàng ra nào. Bác bày riêng từng loại nước ra ? Một chai nước giá bao nhiêu tiền? Bác đi mua nước gì?

2. Góc xây dựng

- Tuần 1; 2: Xây dựng ao nuôi cá
- Tuần 3: Xây dựng công viên.

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình: Xây trang trại; Xây bệnh viện; Xây trường mầm non
- Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: Ai là chủ lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây.
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

- Gạch xây dựng, các loại khối gỗ, hoa, cây xanh, cỏ, nhà lắp ghép.
- Đồ chơi xây dựng: gỗ gạch, vỏ hén, cây hoa, cây ăn quả, mô hình ao cá...
- Các khối gỗ, gạch bằng đồ chơi, công lắp ghép, cây xanh, rau. Các con vật bằng đồ chơi...

c) Cách chơi

- Giáo viên dẫn dắt để trẻ có thể đề xuất các vai chơi trong trò chơi và tự phân vai chơi: 3 bạn làm chủ lái xe chở vật liệu xây dựng. 1 bạn làm kiến trúc sư hướng dẫn các bạn xây dựng, các bạn khác là công nhân xây dựng công trình, trồng cây xanh cây hoa...
- Giáo viên cho trẻ chơi với các nguyên vật liệu, tự giải quyết nhiệm vụ chơi và các mối quan hệ giữa các bạn trong nhóm chơi.

3. Góc tạo hình

- Tuần 1; 2; 3: Tô màu tranh các hiện tượng tự nhiên

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết trao đổi giao tiếp khi chơi cùng nhóm bạn, biết thể hiện kỹ năng cầm bút và tô màu không chờm mép vẽ để tô màu bức tranh về chủ đề nghề nghiệp
- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.
- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

- Sách chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên, sáp màu,...

c) Cách chơi

- Giáo viên trò chuyện cùng trẻ về nhiệm vụ chơi, cách để thực hiện nhiệm vụ chơi: Cách tô màu bức tranh đẹp.
- Giáo viên quan sát, khuyến khích trẻ tương tác chủ động và tích cực cùng các bạn.

4. Góc thư viện:

- Tuần 1: Xem tranh ảnh về: Nước, các nguồn nước.
- Tuần 2: Xem tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên.
- Tuần 3: Xem lô tô về cách ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ ngồi đúng tư thế lật mở tranh, nêu nội dung tranh.
- Trẻ chơi đoàn kết, biết giữ gìn sách tranh
- Thu dọn sách tranh vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

- Tranh, ảnh về các nguồn nước: Nước giếng, nước mưa, nước ao, nước máy.
- Tranh vẽ một số hiện tượng tự nhiên.
- Lô tô giúp trẻ ứng phó với biến đổi khí hậu, bàn ghế đủ cho trẻ

c) Cách chơi

- Giáo viên trò chuyện cùng trẻ về nhiệm vụ chơi, cách để thực hiện nhiệm vụ chơi: Cách cầm sách, cách lật giở từng trang sách...
- Giáo viên cùng trẻ nhận xét về quá trình chơi. Khởi gợi ở trẻ sự yêu thích đến trường, vui vẻ và tự hào khi làm những hành động tốt cùng bạn bè.

5. Góc âm nhạc

- Tuần 1; 2; 3: Hát và biểu diễn các bài hát trong chủ đề nước và một số hiện tượng tự nhiên.

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ hát đúng lời và múa đúng điệu bài hát. Biết tên nhạc cụ, đồ dùng trang phục trong góc.

	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi đoàn kết, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi - Thu dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định. <p>b) Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phách trẻ, xác xô, trống lắc, mũ múa. <p>c) Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô sửa sai động viên trẻ hát đúng lời và múa đúng điệu bài hát. Cô khích lệ trẻ có tinh thần thi đua hát với bạn. - Giáo viên cùng trẻ nhận xét về quá trình chơi. Khơi gợi ở trẻ sự yêu thích đến trường, vui vẻ và tự hào khi làm những hành động tốt cùng bạn bè 				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn nề nếp cho trẻ làm vệ sinh trước khi ăn, cùng cô chuẩn bị bữa ăn, chuẩn bị trước khi ngủ - Rèn thói quen, nề nếp ăn uống hợp vệ sinh, lịch sự trong khi ăn và thói quen tốt khi ngủ - Khuyến khích tất cả trẻ có trách nhiệm, bồn phận tham gia vào công việc chuẩn bị bữa ăn, giấc ngủ phù hợp... - Bố trí chỗ ăn ngủ phù hợp, khu vệ sinh trai/ gái riêng. Không định kiến thức ăn dành cho trẻ... - Hướng dẫn, khuyến khích tất cả các trẻ tham gia hoạt động tự phục vụ, vệ sinh trước, trong và sau khi ăn (chuẩn bị bàn ăn, cất bát thìa đúng nơi quy định,...) tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ, hào hứng khi cùng nhau thực hiện nhiệm vụ. - Dành sự quan tâm tới tất cả các trẻ trong suốt giờ ăn. Tạo không khí thoải mái, vui vẻ trong giờ ăn. - Khuyến khích trẻ thực hiện các hành vi văn minh trong ăn uống và tôn trọng sở thích ăn uống của tất cả trẻ trong lớp. - Giáo dục giới tính cho trẻ, kỹ năng phòng tránh nguy cơ xâm hại. 				
Hoạt động chiều	Thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở bé làm quen với chữ cái g - Chơi theo ý thích 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở bé làm quen với chữ cái y - Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi vận động: Thuyền vào bến - Làm vở bé làm quen với chữ cái S 	
	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát dân ca: Lý chiều chiều - Chơi theo ý thích 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi theo ý thích - Trò chơi vận động: Ô tô và chim sẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi theo ý thích - Kể chuyện: Chú bé giọt nước 	
	4	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục kỹ năng sống: Dạy trẻ biết rửa tay đúng cách - Lao động: Lau đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục kỹ năng sống: Dạy trẻ biết tự dọn dẹp đồ chơi. - Chơi theo ý thích 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở bé làm quen với chữ cái x - Nghe hát dân ca: Lý chiều chiều 	

	5	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở bé làm quen với toán: Ghép đôi - Lao động: Lau đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở bé làm quen với toán: Nhận biết số lượng trong phạm vi 5 - Chơi dân gian: Nu na nu nống 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở bé làm quen với toán: Sắp xếp theo quy tắc - Trò chơi: Thuyền vào bến 	
	6	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu diễn văn nghệ; Nêu gương bé ngoan 			